

PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

9. Số báo danh 10. Mã đề thi

**Giám thị 1:**

Họ và tên:.....

Chữ ký:.....

**Giám thị 2:**

Họ và tên:.....

Chữ ký:.....

1. Tỉnh/TP:.....
2. Hội đồng coi thi :.....
3. Phòng thi:.....
4. Họ và tên thí sinh:.....
- .....
5. Ngày sinh:...../...../.....
6. Chữ ký của thí sinh:.....
7. Bài thi:.....
8. Ngày thi:...../...../.....

|   |   |   |   |   |   |
|---|---|---|---|---|---|
|   |   |   |   |   |   |
| 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| 3 | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 |
| 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 |
| 5 | 5 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 6 | 6 | 6 | 6 | 6 | 6 |
| 7 | 7 | 7 | 7 | 7 | 7 |
| 8 | 8 | 8 | 8 | 8 | 8 |
| 9 | 9 | 9 | 9 | 9 | 9 |

|   |   |   |
|---|---|---|
|   |   |   |
| 0 | 0 | 0 |
| 1 | 1 | 1 |
| 2 | 2 | 2 |
| 3 | 3 | 3 |
| 4 | 4 | 4 |
| 5 | 5 | 5 |
| 6 | 6 | 6 |
| 7 | 7 | 7 |
| 8 | 8 | 8 |
| 9 | 9 | 9 |

**Thí sinh lưu ý:** - Giữ cho phiếu phẳng, không bôi bẩn, làm rách  
- Phải ghi đầy đủ các mục theo hướng dẫn  
- Dùng bút chì mềm 2B trở lên hoặc bút bi, bút dạ đen, xanh, tím. Tô đủ các mục **số báo danh, mã đề** trước khi làm.

**Phản trả lời:** Số thứ tự câu trả lời dưới đây tương ứng với số thứ tự câu trắc nghiệm trong đề thi. Đối với mỗi câu trắc nghiệm, thí sinh chọn và **tô kín một ô tròn** tương ứng với phương án trả lời đúng

- 01 ☒ ☐ B ☐ C ☐ D

02 ☒ ☐ B ☐ C ☐ D

03 ☐ A ☐ B ☐ C ☒

04 ☐ A ☐ B ☐ C ☒

05 ☐ A ☒ ☐ C ☐ D
- 06 ☐ A ☐ B ☐ C ☒

07 ☒ ☐ B ☐ C ☐ D

08 ☒ ☐ B ☐ C ☐ D

09 ☐ A ☐ B ☒ ☐ D

10 ☐ A ☐ B ☒ ☐ D
- 11 ☐ A ☐ B ☒ ☐ D

12 ☐ A ☒ ☐ C ☐ D

13 ☒ ☐ B ☐ C ☐ D

14 ☒ ☐ B ☐ C ☐ D

15 ☐ A ☐ B ☐ C ☒